TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày: 28/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Yến Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Tỉnh – Cán bộ hưu trí.

Bà Trần Thị Bích Vân – Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể thao huyện Đ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia **phiên tòa**: Ông Nguyễn Chí Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh S, sinh ngày 26/02/1984 tại Gia Lai; nơi đăng ký thường trú: Tổ 2, phường A, thị xã A1, tỉnh Gia Lai; nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 8, phường P, thành phố P1, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Minh H1, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị N1, sinh năm 1962; hiện nay cha bị cáo đang làm nông tại tổ 2, phường A, thị xã A1, tỉnh Gia Lai, mẹ hưu trí, sống tại tổ 8, phường P, thành phố P1, Gia Lai; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ: Trương Thị L, sinh năm 1984, nghề nghiệp: lao động tự do, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; Vợ, con bị cáo trú tại tổ 8, phường P, thành phố P1, tỉnh Gia Lai; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 10/02/2023 cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu năm 2017, Huỳnh Minh S thấy trên trang mạng xã hội Facebook có đăng bán một xe mô tô Honda loại CB400 màu đỏ nên S nhắn tin hỏi mua xe mô tô

và người của trang Facebook báo giá 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng). Quá trình nhắn tin, thỏa thuận với người của trang Facebook bán xe, S thống nhất mua xe mô tô với giá 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng). S hỏi người của trang Facebook bán xe mô tô "xe có giấy tờ không? Xe có sang tên, đổi chủ của tôi được không?" Người của trang Facebook trả lời "xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp, nếu anh muốn sang tên, đổi chủ cà vẹt xe thì gửi cho bên em hình ảnh hai mặt giấy chứng minh nhân dân của anh để bên em làm thủ tục sang tên cho anh". S tiếp tục nói với bên bán xe mô tô "nếu bên trang mà mua bán xe uy tín và có giấy tờ xe hợp pháp thì tôi đồng ý mua". Người của trang Facebook trả lời "anh cứ yên tâm". Sau đó S chụp hai mặt ảnh chứng minh nhân dân của S gửi cho người của trang Facebook mua bán xe. Khoảng hơn một tuần sau người của trang Facebook nhắn tin cho S và gửi kèm cho S hình ảnh Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Huỳnh Minh S, trên Giấy chứng nhận ghi biển số xe là 81A1-039.79. Khi xem xong Giấy chứng nhận đăng ký xe thấy đúng tên và địa chỉ nên S đồng ý mua xe với giá 65.000.000 đồng. Khoảng 10 ngày sau người của bên bán xe có nhắn tin, liên lạc với S nói đã chuyển xe về đến bến xe Đ1, tỉnh Gia Lai và nói S đến nhận xe. Khi đến bến xe Đ1 có hai nam thanh niên hỏi S " nhận xe hả", S trả lời "đúng rồi anh". S nhận một xe mô tô CB400 màu đỏ gắn biển kiểm soát 81A1- 039.79 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên mình nên S đồng ý mua xe và giao cho 02 (hai) nam thanh niên số tiền 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng) rồi mang xe về làm phương tiện đi lại cho đến nay.

Đến khoảng tháng 12 năm 2021 thông qua mạng xã hội Facebook, Huỳnh Minh S thấy có một trang Facebook (không nhớ tên) quảng cáo có thể làm được Giấy phép lái xe các loại nên S đã nhắn tin và liên lạc hỏi đặt làm một Giấy phép lái xe hạng A2 về sử dụng. S nhắn tin hỏi "tôi muốn đặt làm giấy phép lái xe hạng A2 thì phải như thế nào", người của trang Facebook trả lời "dạ, anh ở đâu ạ", S trả lời "tôi ở Gia Lai, muốn thi bằng lái xe hạng A2 mà ở Gia Lai không tổ chức thi", người của trang Facebook trả lời "Bên em chỉ lo đậu được phần thi lý thuyết với giá 1.700.000 đồng, còn phần thi thực hành anh phải có mặt tại Thành phố Hồ Chí Minh để thi thực hành". S tiếp tục nói "tôi không có thời gian vào Thành phố Hồ Chí Minh để thi nên có thể lo đậu luôn phần thi thực hành thì giá cả thế nào", người của trang Facebook trả lời "không lo đậu được phần thi thực hành đâu anh ạ", S trả lời "nếu không lo đậu được phần thi thực hành thì thôi, vì tôi không có thời gian đi vào thành phố Hồ Chí Minh để thi". Bên trang nói "để em xem rồi em báo lại anh". Khoảng một ngày sau, người của trang Facebook làm Giấy phép lái xe nhắn lại cho S và nói "bên em sẽ lo đậu cho anh cả phần thi thực hành và phần thi lý thuyết hết phí 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng)". S nói "khi làm bằng A2 có hồ sơ gốc kèm theo không ạ", người của trang trả lời "có hồ sơ gốc gửi kèm theo cho anh, anh yên tâm". Nên S đồng ý và thống nhất sẽ làm Giấy phép lái xe hạng A2 và 01 bộ hồ sơ thi sát hạch. S hỏi "vậy giờ tôi phải cung cấp những gì", người của trang nói "nếu anh đặt làm, anh chỉ cần chụp ảnh hai mặt chứng minh nhân dân và hình ảnh thẻ (3x4) cm của anh, gửi số điện thoại và địa chỉ nơi nhận cho bên em, khi làm xong bên em sẽ gửi về cho anh". S hỏi tiếp "vậy tiền giao dịch như thế nào", người của trang Facebook trả lời "bên em sẽ thu cước hộ ạ", nên S đồng ý. Sau đó S đã chụp ảnh chứng minh nhân dân hai mặt và lấy

hình ảnh thẻ 3x4 của S có sẵn chụp và gửi cho người của trang Facebook. Đến khoảng tháng 02/2022 trang Facebook nhận làm Giấy phép lái xe gửi cho S một bưu phẩm thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh Viettel Post về thành phố Plieku, tỉnh Gia Lai. Nhân viên giao hàng gọi điện thoại cho S để giao hàng, S mở ra thấy có 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A2 mang tên Huỳnh Minh S và một bộ hồ sơ kèm theo gồm 01 Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe môtô đề ngày 18/02/2022 mang tên Huỳnh Minh S và 01 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe nên S đã đưa số tiền 2.500.000 đồng cho nhân viên giao hàng và mang bộ hồ sơ về nhà cất, còn Giấy phép lái xe mang về sử dụng khi tham gia giao thông.

Ngày 16/9/2022 khi Huỳnh Minh S tham gia giao thông trên đường Quốc lộ 19, thuộc thôn 5, xã X, huyện Đ thì bị Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Gia Lai tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện Giấy phép lái xe hạng A2, Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và biển kiểm soát 81A1-039.79 do S xuất trình không do Cơ quan có thẩm quyền cấp nên đã lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ phương tiện, giấy tờ kèm theo. Ngày 28/10/2022, Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Gia Lai chuyển hồ sơ vụ việc kèm theo Giấy phép lái xe hạng A2, Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và Xe mô tô biển kiểm soát 81A1-039.79 mang tên Huỳnh Minh S đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

- Ngày 25/11/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai ra Kết luận giám định số: 793/KL-KTHS kết luận xe mô tô gửi giám định có số khung nguyên thủy là: NC31-1033865; số máy nguyên thủy là NC23E-1403881. Xe mô tô gửi giám định không bị đục phá, cắt ghép, sữa chữa số khung số máy.

- Ngày 25/11/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai có Kết luận giám định số: 801/KL-KTHS kết luận Biển số xe mô tô 81A1- 039.79 (mẫu cần giám định) với biển số xe mô tô: 81A1-003.77 (mẫu so sánh) là không phải do cùng một khuôn đúc dập in ra (Biển số giả).

- Ngày 28/11/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai có Kết luận giám định số: 799/KL-KTHS kết luận: "Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy" số: 044913 là giả; "Giấy phép lái xe" số: 790228216268 là giả; Chữ ký, chữ viết trên "Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô" là chữ ký, chữ viết được ký, viết trực tiếp; Hình dấu trên "Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô" không phải là hình dấu được đóng dấu trực tiếp (là hình dấu được hình thành bằng phương pháp sao in); Hình ảnh trên "Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô", "Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe" được hình thành từ phương pháp sao in.

* Vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tạm giữ các tài liệu:

- 01 (một) xe mô tô gắn BKS: 81A1- 039.79, nhãn hiệu: Honda, loại: CB400, số máy: NC23E1403881, số khung: NC311033865, đã qua sử dụng; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 044913, biển số: 81A1- 039.79, đề ngày: 19/8/2015 mang tên Huỳnh Minh S.

- 01 (một) giấy phép xe hạng A2, số: 790228216268, đề ngày: 23/02/2022 mang tên Huỳnh Minh S; 01 (một) "Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô" và 01

(một) "Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động và tài khoản Facebook Huỳnh Minh S đã sử dụng để liên hệ, đặt vấn đề, cung cấp hình ảnh Giấy chứng minh nhân dân (chụp 02 mặt), ảnh chân dung của S kích thước (3x4) cm cho các đối tượng để đặt làm giả 01 giấy phép xe hạng A2, số: 790228216268 và hồ sơ đã bị hư hỏng và bị mất, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Đối với hành vi làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 044913 và biển kiểm soát xe mô tô 81A1- 039.79, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành xác minh, đối với Huỳnh Minh S đã thỏa thuận với bên bán xe mô tô phải sang tên và làm Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và biển kiểm soát xe mô tô thật, đảm bảo pháp lý thì S giao số tiền 65.000.000 đồng như đã thỏa thuận trước đó, nên S không nhận thức được Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và biển kiểm soát 81A1- 039.79 là giả. Đồng thời S chỉ nhận thức được Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và biển biển kiểm soát 81A1- 039.79 là giả khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thông báo kết quả giám định. Riêng các đối tượng trực tiếp giao xe mô tô, nhận tiền và làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và biển số xe mô tô 81A1-039.79, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, không đủ cơ sở kết luận Huỳnh Minh S có vai trò đồng phạm với đối tượng trực tiếp làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và biển kiểm soát xe mô tô 81A1- 039.79. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh các đối tượng làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và biển kiểm soát xe mô tô 81A1- 039.79, cũng như các đối tượng trực tiếp giao xe và nhận tiền của S, khi nào xác định được sẽ xử lý là đúng quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 24/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh S về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức " quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo cáo Huỳnh Minh S về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo từ 2 năm đến 2 năm 4 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 4 năm đến 4 năm 8 tháng. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với Giấy phép xe hạng A2, số: 790228216268, đề ngày: 23/02/2022 mang tên Huỳnh Minh S; "Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô"; "Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe" Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ lưu giữ trong hồ sơ vụ án làm căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo nên không tịch thu, tiêu hủy những tài liệu này mà tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động và tài khoản Facebook của Huỳnh Minh S đã sử dụng để liên hệ, đặt vấn đề, cung cấp hình ảnh Giấy chứng minh nhân dân (chụp 02 mặt), ảnh chân dung của S kích thước (3x4) cm cho các đối tượng để đặt làm giả 01 giấy phép xe hạng A2, số: 790228216268 và 01 (một) bộ hồ sơ đã bị hư

hỏng và bị mất, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với xe mô tô, nhãn hiệu: Honda, loại: CB400, số máy: NC23E1403881, số khung: NC311033865, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô này không có dữ liệu trên hệ thống đăng ký xe mô tô và đây không phải là tang vật, vật chứng của vụ án nên tịch thu, bán đấu giá, sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 044913, đề ngày: 19/8/2015 mang tên Huỳnh Minh S, 01 (một) biển số: 81A1- 039.79, là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các đối tượng trực tiếp bán xe và làm giả Chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cho bị cáo Huỳnh Minh S. Tuy nhiên quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này và trong hồ sơ vụ án đã có Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 044913, đề ngày: 19/8/2015 mang tên Huỳnh Minh S và 01 (một) biển số: 81A1- 039.79 là giả, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Minh S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì về cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo thấy hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi phạm tội " Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" của bị cáo Huỳnh Minh S xảy ra tại địa bàn huyện Đ, tỉnh Gia Lai nên về thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc về các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Minh S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để xác định: Do chưa có Giấy phép lái xe hạng A2 theo quy định nên vào khoảng thời gian tháng 12/2021, Huỳnh Minh S đã sử dụng điện thoại di động, vào trang làm Giấy phép lái xe trên mạng xã hội Facebook (không rõ tên chủ tài khoản) đồng thời cung cấp hình ảnh Giấy chứng minh nhân dân (chụp 02 mặt) và ảnh chân dung của S kích thước (3x4) cm để đặt làm 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A2 số 790228216268 và 01 bộ hồ sơ sát hạch lái xe mô tô mang tên Huỳnh Minh S với giá 2.500.000 đồng. Đến ngày 16/9/2022 khi S tham gia giao thông trên đường Quốc lộ

19, thuộc thôn 5, xã X, huyện Đ thì bị Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Gia Lai tiến hành kiểm tra hành chính. S xuất trình Giấy phép lái xe giả này thì bị Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Gia Lai phát hiện, lập biên bản tạm giữ phương tiện và giấy tờ có liên quan.

Qua giám định, kết luận: 01 (một) Giấy phép lái xe mô tô hạng A2 số: 790228216268 mang tên Huỳnh Minh S là giả; Chữ ký, chữ viết trên Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô là chữ ký, chữ viết được ký, viết trực tiếp, Hình dấu trên Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô không phải là hình dấu được đóng dấu trực tiếp (là hình dấu được hình thành bằng phương pháp sao in), Hình ảnh trên Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô được hình thành từ phương pháp sao in. Tại biên bản xác minh ngày 16/3/2023 tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai xác định từ đầu năm 2020 đến nay Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai không tổ chức thi sát hạch để cấp Giấy phép lái xe hạng A2 và không cấp cho Huỳnh Minh S 01 (một) biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô hạng A2 đề ngày 18/02/2022.

Bị cáo hoàn toàn nhận thức rằng việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông phải có Giấy phép lái xe theo quy định để đảm bảo an toàn giao thông cho bản thân và cho người khác khi tham gia giao thông và để có được Giấy phép lái xe phải trải qua quy trình sát hạch cấp Giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên bị cáo không thực hiện đúng theo các quy định này mà chủ động trao đổi, thỏa thuận với đối tượng trên mạng xã hội để làm Giấy phép lái xe giả. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, nhằm mục đích sử dụng để đối phó với cơ quan chức năng khi bị kiểm tra trong quá trình tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn, bình thường của các cơ quan, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính. Do đó hành vi của bị cáo Huỳnh Minh S đã phạm vào tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức", quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo về tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Minh S đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung, diễn biến hành vi phạm tội của mình. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo S đã phục vụ trong lực lượng Quân đội Nhân dân Việt Nam từ năm 2003 đến năm 2017 thì phục viên. Ngày 22/12/2014, Huỳnh Minh S được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhì. Bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính và duy nhất trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Huỳnh Minh S có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước tại địa phương. Việc chủ động liên hệ với các đối tượng trên mạng xã hội Facebook đặt làm giả 01 (một) giấy phép lái xe mô tô hạng A2 và 01 (một) bộ hồ sơ thi sát hạch với mục đích chỉ để sử dụng Giấy phép lái xe giả nhằm đối phó khi bị lực lượng cảnh sát giao thông kiểm tra trong quá trình tham gia giao thông và chưa gây thiệt hại trên thực tế. Đối chiếu với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Huỳnh Minh S có đủ điều kiện để được hưởng án treo, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội, để bị cáo được cải tạo, giáo dục tại nơi cư trú, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Đối với các đối tượng trên trang Facebook trực tiếp làm giả 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A2 và 01 (một) bộ hồ sơ sát hạch lái xe mô tô, 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 044913 và 01 (một) Biển số xe mô tô 81A1- 039.79 cho Huỳnh Minh S. Qua điều tra, xác minh đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào xác định được sẽ xử lý là đúng quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với Giấy phép xe hạng A2, số: 790228216268, đề ngày: 23/02/2022 mang tên Huỳnh Minh S; "Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe mô tô"; "Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ lưu giữ trong hồ sơ vụ án làm căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo nên không tịch thu, tiêu hủy những tài liệu này mà tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc điện thoại di động và tài khoản Facebook Huỳnh Minh S đã sử dụng để liên hệ, đặt vấn đề, cung cấp hình ảnh Giấy chứng minh nhân dân, ảnh chân dung của S kích thước (3x4) cm cho các đối tượng để đặt làm giả 01 (một) Giấy phép xe hạng A2 số: 790228216268 và 01 (một) bộ hồ sơ đã bị hư hỏng và bị mất, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại: CB400, số máy: NC23E1403881, số khung: NC311033865, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô này không có dữ liệu trên hệ thống đăng ký xe mô tô và đây không phải là tang vật, vật chứng của vụ án nên tịch thu, bán đấu giá, sung ngân sách nhà nước.

Đối với biển số 81A1- 039.79: theo Kết luận giám định số 801/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận biển số 81A1-039.79 so với mẫu so sánh là không phải do cùng một khuôn đúc dập in ra (Biển số giả);

Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 044913, đề ngày 19/8/2015 mang tên Huỳnh Minh S theo Kết luận giám định số 799/KL-KTHS ngày 28/11/2022 kết luận "Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy" là giả. Đây là các tài liệu giả do các đối tượng trên trang mạng xã hội Facebook tự chủ động làm giả và gửi cho Huỳnh Minh S, nên Huỳnh Minh S không nhận thức được các tài liệu này là giả nên nhận và đem về sử dụng đến khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thông báo kết quả giám định thì S mới biết các tài liệu này là giả. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có Kết luận giám định xác định Biển số 81A1-039.79 và Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 044913, đề ngày 19/8/2015 mang tên Huỳnh Minh S là giả và hiện nay không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo cáo Huỳnh Minh S phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức ".

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Minh S.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh S 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 28/7/2023.

Giao bị cáo Huỳnh Minh S cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố P1, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, bán đấu giá sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, loại: CB400, số máy: NC23E1403881, số khung: NC311033865, đã qua sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 044913, đề ngày 19/8/2015 mang tên Huỳnh Minh S; 01 (một) biển số: 81A1- 039.79.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Minh S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/7/2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- UBND phường P, TP.P1;
- Lưu hồ sơ THAHS- TA ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Yến Ngọc